

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 4903 /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 18 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Đề án “Rà soát, sắp xếp đội ngũ hòa giải viên lao động, trọng tài viên lao động trên địa bàn thành phố Hà Nội”

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Bộ luật lao động ngày 20/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động;

Căn cứ Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 03/9/2019 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ trong tình hình mới;

Căn cứ Quyết định số 416/QĐ-TTg ngày 25/03/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW;

Theo đề nghị của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 5966/TTr-SLĐTBXH ngày 21/10/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Đề án “Rà soát, sắp xếp đội ngũ hòa giải viên lao động, trọng tài viên lao động trên địa bàn thành phố Hà Nội”.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Nội vụ, Tài chính; Chủ tịch Liên đoàn Lao động Thành phố; Chủ tịch Liên minh hợp tác xã Thành phố; Chủ tịch Hội Luật gia Thành phố; Trưởng Ban quản lý các Khu Công nghiệp và Chế xuất Hà Nội; Trưởng Ban quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc; Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã; Phòng



Lao động - Thương binh và Xã hội các quận huyện, thị xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Đ/c Bí thư Thành ủy;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- Đ/c Chủ tịch UBND TP;
- Các đ/c Phó Chủ tịch UBND TP;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Công Thông tin điện tử Thành phố;
- VPUB: PVP P.T.T.Huyện,
Phòng: KGVX, TKBT, TH;
- Lưu: VT, KGVX.

54405 - 8

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH ✓

PHÓ CHỦ TỊCH



Chữ Xuân Dũng



ĐỀ ÁN

Rà soát, sắp xếp đội ngũ hòa giải viên lao động, trọng tài viên lao động trên địa bàn thành phố Hà Nội
(Ban hành kèm theo Quyết định số 4903/QĐ-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)

Phần I PHẦN MỞ ĐẦU

I. SỰ CẦN THIẾT CỦA ĐỀ ÁN

Từ ngày 01/01/2021, Bộ luật Lao động năm 2019 có hiệu lực thi hành trong đó sửa đổi và bổ sung nhiều quy định mới liên quan đến thẩm quyền, trình tự, thủ tục giải quyết tranh chấp lao động nhằm đa dạng hóa các phương thức giải quyết tranh chấp lao động từ “các thủ tục bắt buộc được thực hiện theo tuần tự các bước” sang mô hình chủ yếu là tự nguyện và tự chọn bởi các bên tranh chấp, như: sửa đổi quy định về các loại tranh chấp lao động, bao gồm bổ sung một số tranh chấp lao động mới; quy định mới về tổ chức, hoạt động của Hội đồng trọng tài lao động, bãi bỏ thẩm quyền giải quyết tranh chấp lao động tập thể về quyền của Chủ tịch UBND cấp huyện và bổ sung thẩm quyền giải quyết tranh chấp lao động tập thể về quyền cho Hội đồng trọng tài lao động; quy định chủ thể tổ chức và lãnh đạo đình công là tổ chức đại diện người lao động có quyền thương lượng tập thể và là một bên tranh chấp lao động tập thể (thay cho quy định chủ thể là Ban Chấp hành công đoàn cơ sở hoặc tổ chức công đoàn cấp trên theo đề nghị của người lao động) ...

Bộ luật Lao động 2019 cũng sửa đổi, bổ sung một số quy định về nguyên tắc giải quyết tranh chấp theo hướng “*coi trọng giải quyết tranh chấp lao động thông qua hòa giải, trọng tài trên cơ sở tôn trọng quyền và lợi ích của hai bên tranh chấp, tôn trọng lợi ích chung của xã hội, không trái pháp luật.*”. Đồng thời, bổ sung trách nhiệm của cơ quan chuyên môn về lao động trong giải quyết tranh chấp lao động trong đó quy định cơ quan chuyên môn về lao động trong giải quyết tranh chấp lao động “*là đầu mối tiếp nhận yêu cầu giải quyết tranh chấp lao động và có trách nhiệm phân loại, hướng dẫn, hỗ trợ, giúp đỡ các bên trong giải quyết tranh chấp lao động*”; bổ sung trách nhiệm của hòa giải viên lao động trong việc hỗ trợ phát triển quan hệ lao động ngoài quy định hòa giải tranh chấp lao động, tranh chấp về hợp đồng đào tạo nghề như quy định trước đây.

Nhận thức được tầm quan trọng của công tác hòa giải, trọng tài trong giải quyết tranh chấp lao động. Thời gian vừa qua, lực lượng hòa giải viên lao động, trọng tài lao động trên địa bàn Thành phố đã từng bước được củng cố, kiện

toàn. Hoạt động của hòa giải viên lao động, trọng tài lao động đã góp phần giải quyết hài hòa lợi ích của người lao động và người sử dụng lao động trong tranh chấp lao động, góp phần xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định trên địa bàn Thành phố. Tuy nhiên, công tác giải quyết tranh chấp lao động của hòa giải viên lao động, trọng tài lao động vẫn còn nhiều bất cập như: tỷ lệ hòa giải thành chưa cao (đạt khoảng 50%); một số quận, huyện chưa kịp thời bổ nhiệm hòa giải viên lao động để giải quyết tranh chấp lao động trên địa bàn; nguồn nhân lực thực hiện công tác hòa giải về lao động, đặc biệt là đội ngũ hòa giải viên lao động - yếu tố then chốt, có tính quyết định đến chất lượng và hiệu quả của công tác hòa giải nhưng đội ngũ này hiện vừa thiếu lại hay biến động, chất lượng chưa tương xứng với yêu cầu nhiệm vụ. Vì vậy, cần phải tiếp tục củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng đội ngũ hòa giải viên lao động.

Trong bối cảnh quan hệ lao động và các quy định pháp luật có liên quan đến việc giải quyết tranh chấp lao động của trọng tài viên, hòa giải viên lao động có nhiều thay đổi dẫn đến sự cần thiết phải có đội ngũ trọng tài viên lao động và hòa giải viên lao động đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng chuyên môn và đặc biệt là có đủ kỹ năng hòa giải để giải quyết các tranh chấp lao động phát sinh trên địa bàn Thành phố phù hợp với quy định mới của pháp luật lao động.

Xuất phát từ thực tế nêu trên, việc xây dựng Đề án "rà soát, sắp xếp đội ngũ hòa giải viên lao động, trọng tài viên lao động trên địa bàn thành phố Hà Nội" là hết sức cần thiết. Góp phần xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định, thúc đẩy phát triển sản xuất, kinh doanh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn Thủ đô theo đúng tinh thần của Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 03/9/2019 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ trong tình hình mới.

II. CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

- Bộ Luật Lao động số 45/2019/QH14 được Quốc hội khóa 14 kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 20/11/2019, có hiệu lực ngày 01/01/2021. Bộ luật thể chế quan điểm, đường lối của Đảng về quan hệ lao động, quy định việc thành lập và hoạt động của các tổ chức đại diện người lao động tại doanh nghiệp; thương lượng tập thể, giải quyết tranh chấp lao động phù hợp với các tiêu chuẩn lao động quốc tế; vai trò của cơ quan Nhà nước trong hỗ trợ thương lượng tập thể và giải quyết tranh chấp lao động.

- Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động.

- Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 03/9/2019 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ trong tình hình mới. Chỉ thị đặt trọng tâm vào nhiệm vụ chính là nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước về quan hệ lao động, nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức công đoàn trong quan hệ lao động; thúc đẩy các hoạt động đối thoại, thương lượng tập thể và giải quyết tốt tranh chấp lao động, đình công.

- Quyết định số 416/QĐ-TTg ngày 25/03/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 03/9/2019 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ trong tình hình mới.

III. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH CỦA ĐỀ ÁN

1. Mục đích

- Xây dựng, kiện toàn đội ngũ hòa giải viên lao động đáp ứng yêu cầu mới về giải quyết tranh chấp lao động và hỗ trợ phát triển quan hệ lao động trên địa bàn Thành phố theo Bộ luật Lao động năm 2019.

- Hướng tới vận hành hệ thống quan hệ lao động nói chung và công tác giải quyết tranh chấp lao động nói riêng phù hợp với sự phát triển của thị trường lao động, đảm bảo quyền lợi của người lao động, người sử dụng lao động trong quan hệ lao động.

- Nâng cao chất lượng hòa giải, giải quyết các tranh chấp lao động giữa người lao động và người sử dụng lao động của đội ngũ hòa giải viên lao động và trọng tài viên lao động nhằm tạo nên môi trường quan hệ lao động hài hòa, ổn định, phòng ngừa và hạn chế các cuộc đình công xảy ra.

2. Yêu cầu

- Việc tuyển chọn, bổ nhiệm hòa giải viên lao động, trọng tài viên phải đảm bảo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo đủ về số lượng, chất lượng và phù hợp với tình hình quan hệ lao động của từng địa phương.

- Các giải pháp, nhiệm vụ phải đặt trên cơ sở thực hiện nghiêm túc và hiệu quả các Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương, Chỉ thị của Ban Bí thư về quan hệ lao động và các quy định của pháp luật lao động; phát huy đúng và đủ vai trò của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền trong quản lý, hỗ trợ quan hệ lao động, trung gian, hòa giải, trọng tài và xử lý các tranh chấp lao động.

3. Phạm vi

Hỗ trợ quan hệ lao động và giải quyết tranh chấp lao động tại doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động trên địa bàn thành phố Hà Nội.

4. Đối tượng áp dụng

- Người lao động, các cấp công đoàn và tổ chức đại diện người lao động tại cơ sở, người sử dụng lao động trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Cơ quan quản lý Nhà nước về quan hệ lao động cấp thành phố, cấp huyện.

- Hòa giải viên lao động, Hội đồng trọng tài lao động Thành phố.

- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện nội dung Đề án.

Phần II

THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG CỦA HÒA GIẢI VIÊN, TRỌNG TÀI VIÊN LAO ĐỘNG TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

I. THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG CỦA HÒA GIẢI VIÊN LAO ĐỘNG VÀ HỘI ĐỒNG TRỌNG TÀI LAO ĐỘNG THÀNH PHỐ

1. Cơ cấu, số lượng, chất lượng hòa giải viên, trọng tài viên lao động

1.1 Hòa giải viên lao động

Tính đến ngày 30/9/2021, tổng số hòa giải viên lao động đã được bổ nhiệm là 130 người, trong đó nữ là 58 người (chiếm 44,61%). Phần lớn các hòa giải viên lao động đều được đào tạo chuyên ngành phù hợp với công việc đảm nhận (Luật, Hành chính, Kinh Tế, Lao động Xã hội...), có kinh nghiệm trong công tác lao động việc làm và giải quyết tranh chấp lao động ở địa phương. Các hòa giải viên lao động đều có phẩm chất đạo đức tốt, công tâm và có trách nhiệm với nhiệm vụ được phân công thực hiện, Cụ thể:

- Về trình độ đào tạo: 100% lực lượng hòa giải viên lao động có trình độ từ đại học trở lên, trong đó có 32 người có trình độ thạc sỹ (chiếm 24,62%).

- Về chuyên ngành đào tạo: ngành Tài chính, Quản trị kinh doanh 61 người (chiếm 46,92%); ngành Luật 47 người (chiếm 36,15%); ngành Hành chính 03 người (chiếm 2,3%); chuyên ngành khác 19 người (chiếm 14,61%).

- Về kinh nghiệm công tác trong các lĩnh vực có liên quan đến quan hệ lao động: 72 người có kinh nghiệm trên 10 năm (chiếm 55,38%); 46 người có kinh nghiệm từ 5 năm đến 10 năm (chiếm 35,39%); 12 người có kinh nghiệm từ 03 năm đến 05 năm (chiếm 9,23%).

Qua theo dõi tổng hợp, đến nay 30/30 quận, huyện, thị xã đã bổ nhiệm hòa giải viên lao động, trong đó 100% lực lượng hòa giải viên lao động được bổ nhiệm là công chức, viên chức thuộc cơ quan hành chính và tổ chức công đoàn:

- Hòa giải viên lao động là cán bộ ngành Lao động - Thương binh và Xã hội là 54 người (chiếm 41,54%); hòa giải viên là cán bộ Liên đoàn Lao động quận, huyện, thị xã là: 40 người (chiếm 33,77%); hòa giải viên là cán bộ cơ quan bảo hiểm xã hội là 13 người (chiếm 10%); các ngành khác (như Tư pháp, Hội Phụ nữ, Thanh tra, Ban Quản lý các Khu Công nghiệp và Chế xuất, Văn phòng Hội đồng nhân dân, UBND cấp huyện...) là 23 người (chiếm 17,69%).

- Số hòa giải viên có thời hạn bổ nhiệm còn hiệu lực: 86 người; số hòa giải viên đã hết thời hạn bổ nhiệm 5 năm: 44 người.

1.2. Trọng tài viên lao động

Thực hiện Bộ luật Lao động năm 2019, ngày 20/3/2020, UBND Thành phố đã ban hành quyết định thành lập Hội đồng Trọng tài lao động thành phố Hà Nội nhiệm kỳ 2020-2025, trong đó đã bổ nhiệm:

- Chủ tịch Hội đồng là 01 đồng chí Phó Giám đốc Sở Lao động -Thương binh và Xã hội.

- Thư ký Hội đồng (kiêm nhiệm) là 01 cán bộ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Thành viên hội đồng bao gồm: đại diện của Phòng Thương Mại và Công nghiệp Việt Nam (01 người), Hội Luật gia Thành phố (01 người), Liên đoàn Lao động Thành phố (01 người).

100% thành viên Hội đồng trọng tài lao động có kinh nghiệm trên 05 năm công tác liên quan đến quan hệ lao động, 100% có trình độ Đại học trở lên.

2. Tình hình hoạt động của Hòa giải viên lao động, Hội đồng trọng tài lao động Thành phố giai đoạn 2015 - 2020

2.1 Giải quyết tranh chấp lao động cá nhân

Giai đoạn từ 2015 đến 2020, hòa giải viên lao động đã tham gia giải quyết 245 vụ tranh chấp lao động cá nhân, trong đó tập trung chủ yếu tại các địa phương tập trung nhiều doanh nghiệp hoạt động như: Nam Từ Liêm, Bắc Từ Liêm, Hoàn Kiếm, Cầu Giấy, Ba Đình, Long Biên, Hai Bà Trưng, Hà Đông...

Số vụ hòa giải thành là 128 vụ (chiếm 52,24%), số vụ hòa giải không thành là 117 vụ (chiếm 47,76%)

Các nội dung tranh chấp lao động cá nhân chủ yếu liên quan việc thực hiện các quy định về tiền lương, chấm dứt hợp đồng lao động, bảo hiểm xã hội, thời giờ làm việc và nghỉ ngơi và việc giải quyết các chế độ chính sách của doanh nghiệp ...

2.2 Giải quyết tranh chấp lao động tập thể, đình công

- Tính từ năm 2015 đến nay trên địa bàn Thành phố đã xảy ra 43 cuộc tranh chấp lao động tập thể, đình công; trong đó: năm 2015: 16 cuộc; năm 2016: 9 cuộc; năm 2017: 9 cuộc; năm 2018: 5 cuộc; năm 2019: 3 cuộc; năm 2020: 3 cuộc; 9 tháng đầu năm 2021: 3 cuộc. Các cuộc tranh chấp lao động tập thể, đình công chủ yếu diễn ra trong các khu công nghiệp và chế xuất (KCN & CX), chiếm 90% tổng số các cuộc xảy ra tranh chấp lao động tập thể và đình công.

Bảng thống kê tình hình tranh chấp lao động tập thể và đình công theo loại hình doanh nghiệp trên địa bàn Hà Nội

STT	Năm	Số cuộc	Loại hình DN			Nguyên nhân tranh chấp			
			Nhà nước	Dân doanh	FDI	Về quyền	Về lợi ích	Quyền và lợi ích	Khác
1	2015	16		04	12	07	03	05	01
2	2016	9		03	06	04	02	03	

3	2017	9		04	05	04	02	03	
4	2018	5		01	04	01		04	
5	2019	3		02	01			03	
6	2020	3		01	02	03			
7	9 tháng đầu năm 2021	3		03		03			
Tổng cộng:		48	0	18	30	22	7	18	01

Khi xảy ra tranh chấp lao động tập thể và đình công, các cơ quan chức năng của Thành phố (Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Liên đoàn Lao động, Công an Thành phố, Ban Quản lý các Khu Công nghiệp và Chế xuất Hà Nội, Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc) chủ động phối hợp với UBND cấp huyện chỉ đạo và hỗ trợ Tổ công tác giải quyết đình công kịp thời tìm hiểu nguyên nhân dẫn đến tranh chấp, đình công và hỗ trợ thương lượng để doanh nghiệp sớm ổn định sản xuất kinh doanh, không để xảy ra những hành động quá khích làm thiệt hại đến tài sản của doanh nghiệp và lợi ích hợp pháp của người lao động.

Giai đoạn 2015 đến 2020, do các vụ tranh chấp lao động tập thể về lợi ích chưa được tiến hành theo đúng trình tự thủ tục nên Hội đồng trọng tài lao động chưa nhận được yêu cầu hòa giải từ một trong hai bên tranh chấp. Hoạt động của Hội đồng trọng tài lao động chủ yếu là phối hợp chặt chẽ với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các Sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục về pháp luật lao động, tham gia tư vấn, hướng dẫn các hoạt động của hòa giải viên của 30 quận, huyện, thị xã, phối hợp hỗ trợ thương lượng giải quyết các cuộc đình công không đúng trình tự thủ tục diễn ra trên địa bàn.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Mặt được

Mặc dù là địa phương có số lượng lao động lớn, tập trung nhiều doanh nghiệp tuy nhiên số lượng các vụ tranh chấp lao động tập thể, đình công trong doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố chiếm tỷ lệ rất nhỏ so với cả nước (*giai đoạn 2015 đến 2020 chiếm xấp xỉ 4%*). Số lượng các vụ tranh chấp lao động tập thể, đình công giảm rõ rệt qua các năm, cụ thể: năm 2015: 16 cuộc; năm 2016: 9 cuộc; năm 2017: 9 cuộc; năm 2018: 5 cuộc; năm 2019: 3 cuộc; năm 2020: 3 cuộc và số cuộc đình công trong giai đoạn từ 2015-2020 giảm 46 cuộc (31/77 cuộc) so với giai đoạn từ 2010-2014. Khi xảy ra tranh chấp lao động tập thể và đình công, các cơ quan chức năng của Thành phố đã chủ động phối hợp với UBND cấp huyện kịp thời nắm bắt tình hình, tìm hiểu nguyên nhân, hỗ trợ

thương lượng để sớm ổn định sản xuất kinh doanh, không để xảy ra những hành động quá khích làm thiệt hại đến tài sản của doanh nghiệp và lợi ích hợp pháp của người lao động.

Giai đoạn 2015-2020, số vụ giải quyết tranh chấp lao động cá nhân thông qua hòa giải viên lao động bình quân khoảng 40 vụ mỗi năm. Các vụ tranh chấp lao động thường liên quan đến vấn đề trả lương, thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, quan hệ đối xử giữa người sử dụng lao động và người lao động, chế độ bảo hiểm xã hội... Nhờ có sự nỗ lực và kinh nghiệm trong lĩnh vực giải quyết tranh chấp của hòa giải viên lao động nên số vụ hòa giải thành chiếm trên 50% số vụ tranh chấp lao động góp phần đảm bảo quan hệ lao động hài hòa ổn định trên địa bàn Thành phố.

2. Tồn tại, hạn chế

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của một số địa phương trong giải quyết tranh chấp lao động, rà soát, kiện toàn hòa giải viên lao động chưa được thực hiện thường xuyên, chưa quyết liệt nên chưa thực sự phát huy được hiệu quả của công tác hòa giải của hòa giải viên lao động.

- Ở một số quận, huyện công tác hòa giải còn mang tính hình thức, kết quả hòa giải thành chưa cao, làm hạn chế kết quả và chất lượng giải quyết tranh chấp lao động chung trên địa bàn Thành phố.

- Nguồn nhân lực thực hiện công tác hòa giải, giải quyết tranh chấp về lao động, đặc biệt là đội ngũ hòa giải viên lao động - yếu tố then chốt, có tính quyết định đến chất lượng và hiệu quả của công tác hòa giải nhưng đội ngũ này hiện vừa thiếu, chất lượng cũng chưa tương xứng với yêu cầu nhiệm vụ.

- Một số chính quyền địa phương chưa có chính sách khuyến khích, thu hút sự tham gia của những người có kinh nghiệm, kiến thức pháp luật giỏi trong lĩnh vực quan hệ lao động (luật sư, luật gia...) và đủ tiêu chuẩn để tham gia làm hòa giải viên lao động.

- Hoạt động hòa giải, trọng tài lao động còn bất cập. Vai trò của hòa giải viên lao động mới chỉ giới hạn trong giải quyết tranh chấp một cách bị động khi được yêu cầu. Vai trò của hội đồng trọng tài lao động không khác biệt với hòa giải viên, chỉ dừng lại ở vai trò hỗ trợ hai bên hòa giải.

- Số vụ giải quyết tranh chấp lao động thông qua hòa giải viên lao động chưa nhiều do một số bộ phận người lao động chưa biết hoặc chưa hiểu đúng về các thiết chế giải quyết tranh chấp lao động theo quy định của Bộ luật Lao động thông qua hòa giải viên lao động nên vẫn yêu cầu giải quyết tranh chấp thông qua khiếu nại, tố cáo.

3. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

3.1 Nguyên nhân khách quan

- Bộ luật Lao động và các văn bản hướng dẫn thi hành quy định hòa giải viên lao động phải có 03 năm kinh nghiệm nhưng trên thực tế, một số cán bộ

làm công tác lao động, việc làm tại các quận, huyện thị xã có số năm kinh nghiệm chưa đủ 03 năm nên chưa đủ điều kiện bổ nhiệm hòa giải viên lao động.

- Chế độ đãi ngộ, bồi dưỡng cho đội ngũ hòa giải viên lao động, trọng tài viên lao động còn hạn chế chưa tương xứng với trình độ, năng lực, kinh nghiệm, vì vậy chưa thu hút được những người có đầy đủ điều kiện tham gia công tác hòa giải, giải quyết tranh chấp lao động.

- Điều 30, Luật Viên chức số 58/2010/QH12 quy định “*Tranh chấp liên quan đến việc ký kết, thực hiện hoặc chấm dứt hợp đồng làm việc được giải quyết theo quy định của pháp luật về lao động*”. Tuy nhiên, lực lượng hòa giải viên lao động hiện tại không có thành phần của cơ quan Nội vụ. Vì vậy việc giải quyết tranh chấp lao động đối với các trường hợp này gặp nhiều khó khăn do lực lượng hòa giải viên lao động hiện tại không có nhiều kinh nghiệm và kiến thức liên quan đến các quy định quản lý, sử dụng viên chức.

3.2 Nguyên nhân chủ quan

- Lãnh đạo chính quyền cơ sở ở một số địa phương chưa đánh giá đúng vai trò và tầm quan trọng của công tác hòa giải trong giải quyết tranh chấp lao động nên chưa có sự quan tâm chỉ đạo, đầu tư kinh phí, cơ sở vật chất phục vụ công tác hoạt động của hòa giải viên lao động.

- Do nguồn nhân lực thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở, đặc biệt là đội ngũ hòa giải viên lao động vừa thiếu và chất lượng chưa tương xứng với yêu cầu nhiệm vụ.

- Lực lượng hòa giải viên lao động là cán bộ kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ khác nhau, nên ảnh hưởng đến chất lượng hòa giải tranh chấp lao động.

- Công tác tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên lao động chưa được thực hiện thường xuyên kịp thời, thời gian tập huấn, bồi dưỡng kiến thức thường ngắn hạn ... dẫn đến trình độ, kỹ năng của hòa giải viên lao động ở một số nơi chưa thật sự tương xứng với yêu cầu nhiệm vụ.

Phần III

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP SẮP XẾP ĐỘI NGŨ HÒA GIẢI VIÊN LAO ĐỘNG, TRỌNG TÀI VIÊN LAO ĐỘNG TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

I. MỤC TIÊU

- Củng cố, kiện toàn đội ngũ hòa giải viên lao động có đủ tiêu chuẩn, năng lực đáp ứng yêu cầu của công tác hòa giải, hỗ trợ phát triển quan hệ lao động trên địa bàn Thành phố; đảm bảo 100% hòa giải viên có trình độ đại học trở lên và có ít nhất 03 năm làm việc trong lĩnh vực có liên quan đến quan hệ lao động.

- Kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng trọng tài lao động Thành phố; đảm bảo 100% trọng tài viên có trình độ đại học trở lên, hiểu biết pháp luật và có ít nhất 05 năm làm việc trong lĩnh vực liên quan đến quan hệ lao động.

- Phân công và tổ chức thực hiện chức năng đầu mối tiếp nhận yêu cầu giải quyết tranh chấp lao động, đảm bảo các cơ chế tiếp nhận, phân công và hỗ trợ giải quyết tranh chấp lao động của hòa giải viên, trọng tài viên lao động diễn ra hiệu quả.

- Nâng cao năng lực của hòa giải viên, trọng tài viên lao động để giải quyết kịp thời, hiệu quả tranh chấp lao động, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới, giảm thiểu số vụ việc khiếu nại, tố cáo, đình công hoặc phải đưa ra Tòa án giải quyết; đảm bảo 100% hòa giải viên, trọng tài viên lao động hằng năm được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ về quan hệ lao động, giải quyết tranh chấp lao động.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ

1.1 Rà soát, sắp xếp, kiện toàn lại đội ngũ hòa giải viên, trọng tài viên lao động đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng để tham gia giải quyết các tranh chấp lao động và hỗ trợ phát triển quan hệ lao động trong tình hình mới phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

1.2 Xây dựng Quy chế quản lý hòa giải viên lao động, ban hành quy chế hoạt động của Hội đồng trọng tài lao động Thành phố; kịp thời động viên, khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích trong giải quyết tranh chấp lao động, hỗ trợ phát triển quan hệ lao động trên địa bàn Thành phố.

1.3 Tổ chức thí điểm bố trí một số hòa giải viên, trọng tài viên chuyên trách trên một số địa bàn quận, huyện có nhiều doanh nghiệp, tiềm ẩn nguy cơ cao xảy ra tranh chấp lao động, đình công.

2. Một số giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của hòa giải viên lao động, trọng tài viên lao động

- Thiết lập đầu mối tiếp nhận yêu cầu giải quyết tranh chấp lao động của Thành phố và phân công nhiệm vụ giải quyết tranh chấp lao động giữa Sở Lao động – Thương binh và Xã hội và các phòng Lao động – Thương binh và Xã hội cấp huyện bảo đảm sự kết nối, vận hành giữa đầu mối tiếp nhận yêu cầu giải quyết tranh chấp lao động với các thiết chế hòa giải, trọng tài nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động giải quyết tranh chấp theo nguyên tắc của quan hệ lao động, giảm thiểu các biện pháp can thiệp hành chính.

- Từng bước nâng cao hiệu quả hoạt động của thiết chế hòa giải viên lao động thông qua việc hỗ trợ, thúc đẩy hòa giải viên lao động tham gia giải quyết các vụ việc tranh chấp lao động tập thể, hỗ trợ giải quyết đình công không đúng trình tự thủ tục quy định của pháp luật.

- Từng bước đưa thiết chế Hội đồng trọng tài lao động vận hành trong thực tiễn thông qua việc thúc đẩy giải quyết các vụ việc tranh chấp lao động cá nhân thông qua Hội đồng trọng tài lao động; hướng dẫn, hỗ trợ trọng tài viên lao động tham gia các hoạt động hỗ trợ phát triển quan hệ lao động trên địa bàn Thành phố.

- Hướng dẫn, hỗ trợ về chuyên môn nghiệp vụ trong việc giải quyết tranh chấp lao động tập thể, đình công từng bước đưa các vụ tranh chấp lao động tập thể, đình công được tiến hành theo đúng trình tự, thủ tục, bảo đảm giải quyết hài hòa lợi ích các bên, giảm thiểu các tranh chấp lao động phát sinh.

- Tăng cường mở các lớp tập huấn nghiệp vụ, nâng cao kỹ năng nghiệp vụ cho hòa giải viên lao động và trọng tài viên lao động nhằm nâng cao năng lực hoạt động để đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ phù hợp với tình hình quan hệ lao động tại địa phương và yêu cầu đặt ra của Bộ luật Lao động năm 2019

(Phụ lục phân công một số nhiệm vụ trọng tâm Đề án kèm theo)

Phần IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện các hoạt động của Đề án được bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của các cơ quan, đơn vị, các quận, huyện, thị xã theo quy định phân cấp hiện hành, trong đó:

- Ngân sách Thành phố đảm bảo kinh phí thực hiện các hoạt động của hòa giải viên lao động, trọng tài viên lao động cấp Thành phố.

- Ngân sách cấp huyện đảm bảo kinh phí để thực hiện các hoạt động của hòa giải viên lao động thuộc quyền quản lý của quận, huyện, thị xã.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Là cơ quan thường trực, tham mưu UBND Thành phố triển khai thực hiện Đề án.

- Định kỳ hằng năm, chủ trì, phối hợp các Sở, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã rà soát, tổng hợp nhu cầu tuyển chọn hòa giải viên lao động; tiếp nhận, thẩm định hồ sơ bổ nhiệm, miễn nhiệm hòa giải viên lao động trình UBND Thành phố quyết định.

- Tham mưu kiện toàn Hội đồng trọng tài lao động, bổ nhiệm trọng tài viên lao động đảm bảo đúng thành phần, đủ điều kiện tiêu chuẩn và năng lực theo quy định.

- Tham mưu xây dựng Quy chế quản lý, hoạt động hòa giải viên lao động và Quy chế hoạt động của Hội đồng trọng tài lao động.

- Chủ trì phối hợp với Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã triển khai các giải pháp nhằm nâng cao năng lực hoạt động của hòa giải viên lao động, trọng tài viên lao động.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai

thực hiện Đề án; định kỳ tháng 12 hàng năm tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo UBND Thành phố, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định.

2. Sở Nội vụ

Phối hợp hướng dẫn các cơ quan liên quan rà soát vị trí việc làm, chức năng, nhiệm vụ hoạt động quản lý Nhà nước về quan hệ lao động.

3. Sở Tài chính

Trên cơ sở đề xuất của các đơn vị, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND Thành phố trình HĐND Thành phố bố trí kinh phí chi thường xuyên ngân sách Thành phố thực hiện Đề án theo quy định.

4. Ban Quản lý các Khu Công nghiệp và Chế xuất Hà Nội, đề nghị Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc

- Phối hợp chặt chẽ với các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã trong việc giải quyết các tranh chấp lao động phát sinh trong các Khu Công nghiệp và Chế xuất, Khu Công nghệ cao.

- Cử cán bộ tham gia hòa giải viên lao động và trọng tài viên lao động giải quyết các tranh chấp lao động phát sinh trên địa bàn quản lý.

5. UBND các quận, huyện, thị xã

- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn phối hợp triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Đề án; bố trí đầy đủ các nguồn lực về nhân sự và tài chính theo quy định để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp của Đề án tại địa phương.

- Chỉ đạo phòng Nội vụ cấp huyện cử cán bộ tham gia hòa giải viên lao động để tham gia hòa giải các tranh chấp lao động liên quan đến đối tượng là viên chức theo Luật Viên chức.

- Chỉ đạo phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tuyển chọn và đề cử giới thiệu các hòa giải viên lao động đảm bảo đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo đúng quy định tại Nghị định số 145/2020/NĐ-CP.

6. Đề nghị Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Liên minh các Hợp tác xã thành phố Hà Nội.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và Thành phố về giải quyết tranh chấp lao động và quan hệ lao động tới người sử dụng lao động trong doanh nghiệp, Hợp tác xã, đơn vị sử dụng lao động để tạo sự đồng thuận trong triển khai thực hiện.

- Cử cán bộ tham gia hòa giải viên lao động và trọng tài viên lao động giải quyết tranh chấp lao động phát sinh trên địa bàn Thành phố.

7. Đề nghị Liên đoàn Lao động Thành phố.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và Thành phố về giải quyết tranh chấp lao động và quan hệ lao động tới người lao động, người sử dụng lao động.

- Cử cán bộ tham gia hòa giải viên lao động và trọng tài viên lao động thực hiện các tranh chấp lao động phát sinh trên địa bàn Thành phố.

8. Hội Luật gia Thành phố

Phối hợp, hỗ trợ về công tác chuyên môn, cử cán bộ tham gia trọng tài viên lao động giải quyết các tranh chấp lao động phát sinh trên địa bàn Thành phố.

9. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội các quận, huyện, thị xã

- Thực hiện quản lý hòa giải viên lao động trên địa bàn cấp huyện. Hằng năm, rà soát kiện toàn lực lượng hòa giải viên lao động nhằm đáp ứng đầy đủ việc giải quyết tranh chấp lao động phát sinh trên địa bàn quản lý.

- Cử hòa giải viên lao động thực hiện nhiệm vụ giải quyết tranh chấp và hỗ trợ phát triển quan hệ lao động theo phân cấp quản lý; bảo đảm điều kiện làm việc đối với hòa giải viên lao động; thực hiện quản lý hồ sơ các vụ việc giải quyết tranh chấp và các tài liệu liên quan khác trên địa bàn quản lý.

- Đánh giá hoạt động và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của hòa giải viên lao động; đề xuất với UBND các quận, huyện, thị xã chế độ bồi dưỡng, thi đua, khen thưởng đối với hòa giải viên lao động theo quy định.

- Công khai, cập nhật, đăng tải danh sách họ tên, địa bàn phân công hoạt động, số điện thoại, địa chỉ liên hệ của hòa giải viên lao động trên Cổng Thông tin điện tử, thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng tại địa phương.

- Cử hòa giải viên lao động tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức.

Trên cơ sở nhiệm vụ, nội dung công việc được giao tại Đề án, Giám đốc, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã, Trưởng phòng Lao động- Thương binh và Xã hội các quận, huyện, thị xã và các đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ chỉ đạo triển khai thực hiện; hằng năm báo cáo kết quả thực hiện gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trước ngày 30 tháng 11 để tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã và các cơ quan liên quan có văn bản gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố. / *gk*

PHỤ LỤC

CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA ĐỀ ÁN

(Ban hành kèm theo Đề án “Rà soát, sắp xếp đội ngũ hòa giải viên lao động, trọng tài viên lao động trên địa bàn thành phố Hà Nội”)

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Sản phẩm
1	Xây dựng kế hoạch tuyển chọn, bổ nhiệm hòa giải viên lao động trên địa bàn Thành phố	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	- Sở Nội vụ, Ban Quản lý các Khu công nghiệp và Chế xuất. - UBND các quận, huyện, thị xã. - Liên đoàn Lao động Thành phố	Tháng 4 hàng năm	Kế hoạch của UBND Thành phố
2	Rà soát nhu cầu tuyển chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm hòa giải viên lao động	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	- Ban Quản lý các Khu công nghiệp và Chế xuất. - UBND các quận, huyện, thị xã. - Liên đoàn Lao động Thành phố. - Tổ chức đại diện người sử dụng lao động trên địa bàn Thành phố.	Định kỳ hàng năm	Quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm hòa giải viên lao động
3	Kiện toàn Hội đồng trọng tài lao động, bổ nhiệm, miễn nhiệm trọng tài viên lao động	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	- Ban Quản lý các Khu công nghiệp và Chế xuất. - UBND các quận, huyện, thị xã. - Liên đoàn Lao động Thành phố. - Tổ chức đại diện người sử dụng lao động trên địa bàn Thành phố và các cơ quan liên quan.	Quý I/2022 và định kỳ hàng năm	- Quyết định thành lập Hội đồng trọng tài lao động. - Quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm trọng tài viên lao động.

4	Xây dựng Quy chế hoạt động của Hội đồng trọng tài lao động Thành phố	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	<ul style="list-style-type: none"> - Hội đồng trọng tài lao động Thành phố. - Ban Quản lý các Khu công nghiệp và Chế xuất. - UBND các quận, huyện, thị xã. - Liên đoàn Lao động Thành phố. 	Quý I/2022	Quyết định của UBND Thành phố
5	Xây dựng quy chế quản lý, hoạt động của hòa giải viên lao động	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	<ul style="list-style-type: none"> - Sở Nội vụ. - Ban Quản lý các Khu công nghiệp và Chế xuất. - UBND các quận, huyện, thị xã. - Liên đoàn Lao động Thành phố 	Quý I/2022	Quyết định của UBND Thành phố
6	Nâng cao năng lực hoạt động của hòa giải viên lao động, trọng tài viên lao động.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội các quận, huyện, thị xã.	<ul style="list-style-type: none"> - Hội đồng trọng tài lao động. - Liên đoàn Lao động Thành phố 	Hằng năm	Lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực